

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NHƠN TRẠCH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HS-ST  
Ngày: 27/4/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Mỹ.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Minh Trí

Bà Trần Thanh Phương

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu, Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên  
tòa:** Bà Đặng Vân Hoàng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh  
Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý:  
48/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét  
xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

**Bùi Hoàng T** (tên gọi khác: không có), sinh năm 1988, tại Cà Mau.

Nơi cư trú: Ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính:  
Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị P; vợ Đoàn Kim G (đã ly hôn vào  
ngày 01/02/2016) và có 01 con, sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/10/2020 đến ngày 14/10/2020 chuyển tạm  
giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch (có mặt).

**- Người tham gia tố tụng khác:**

Người làm chứng: Chị Hà Phương A, sinh năm 1993

Địa chỉ thường trú: Thôn 8, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh.

Chỗ ở hiện nay: Ấp P, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Hoàng T, là đối tượng nghiện ma túy. Để có tiền mua ma túy sử dụng và bán lại các con nghiện nên vào khoảng 17 giờ ngày 03/10/2020, T sử dụng điện thoại Iphone 6S có gắn sim số 0337.49611 để gọi điện thoại và mua ma túy của người đàn ông tên Định tại khu vực phường Tân Quý, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; thỏa thuận 01 viên thuốc lắc giá 200.000 đồng, 01 gói ma túy nhỏ dạng khay là 500.000 đồng, T đã mua 30 viên thuốc lắc và 10 gói ma túy hết 11.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đem về cất giấu trong hai lỗ chân ghế sắt ở phòng trọ do T thuê. Khoảng 21 giờ cùng ngày, chị Hà Phương A gọi điện vào số điện thoại của T để hỏi mua 05 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy, T đồng ý và bán với giá 2.400.000 đồng, địa điểm bán là trước công quán Karaoke T, xã P, huyện Nhơn Trạch.

Tương tự như trên, vào khoảng 21 giờ ngày 04/10/2020 và khoảng 22 giờ ngày 05/10/2020, T đã bán cho Phương A 02 lần, mỗi lần 04 viên thuốc lắc và 01 viên ma túy dạng khay được 2.100.000 đồng. Tổng cộng, T đã thu lợi từ việc bán ma túy cho Phương A được 6.600.000 đồng.

Ngày 06/10/2020, Cơ quan công an huyện Nhơn Trạch kiểm tra hành chính nhà trọ của T và T đã tự nguyện giao nộp số ma túy còn lại là 17 viên thuốc lắc, 07 gói ma túy dạng khay và thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận giám định số: 2359/KLGD-P09 ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Nai, đã kết luận như sau:

- Mẫu 17 viên nén màu vàng dạng hình tròn có rãnh chia (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 6.0560gam, loại: Methamphetamine, MDMA và Ketamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2.7333gam, loại: Ketamine.

- Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: M1 = 5.4671gam; M2 = 2.6714 gam.

Tại Bản cáo trạng số: 23/CT-VKS-NT ngày 03 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố bị cáo Bùi Hoàng T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Hoàng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo từ 08 (tám) năm đến 09 (chín ) năm tù.

*Xử lý vật chứng:*

- Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 8.1385 gam được niêm phong số 2359/KLGD-PC09, ngày 13/10/2020 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Nai.

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân số 381360232 mang tên Bùi Hoàng T và 01 vòng tay bằng kim loại màu vàng, có gắn đá màu đỏ được cất giữ trong Phong bì đã niêm phong có chữ ký của Bùi Hoàng T.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6S màu hồng có gắn sim số 0337.49611 và buộc bị cáo phải nộp 6.600.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách nhà nước.

- *Lời khai của người làm chứng chị Hà Phương A:* Chị làm tiếp viên cho quán Karaoke T, do bị cáo đến hát karaoke nên Chị quen biết. Chị xác định lời khai của bị cáo tại phiên tòa về việc bán ma túy cho Chị là đúng, giữa Chị và bị cáo không có quan hệ họ hàng gì cũng không có mâu thuẫn gì với nhau. Cụ thể, vào các ngày 03, 04, 05 tháng 10 năm 2020, Chị chủ động điện thoại để mua ma túy của bị cáo là 13 viên thuốc lắc và 03 gói ma túy dạng khay, giá mua là 300.000 đồng/viên thuốc lắc và 900.000 đồng/gói ma túy, tổng cộng số tiền đã mua là 6.600.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Chị đã khai vì buồn chuyện gia đình nên mua ma túy để sử dụng cho bản thân và cùng với khách đến hát karaoke, số tiền mua ma túy là của Chị làm được tại quán và khách đến hát cho Chị. Tại phiên tòa, Chị thừa nhận có mua ma túy của Trương là đúng nhưng chỉ sử dụng cho bản thân mỗi ngày một phần, phần còn lại thì vứt bỏ và tiền mua ma túy mỗi ngày là của Chị, không phải do khách đến hát karaoke cho, khi cơ quan điều tra mời Chị lên làm việc không thu giữ của Chị bất cứ gì, chỉ lấy lời khai rồi cho về.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo khai, bản thân là người nghiện ma túy từ đầu năm 2020, do cần tiền để mua ma túy sử dụng và bán lại cho người khác nên bị cáo đã phạm tội. Vào khoảng 17 giờ ngày 03/10/2020, T sử dụng điện thoại Iphone 6S có gắn sim số 0337.49611 (Trương không nhớ một số còn lại) để gọi điện thoại và mua ma túy của người đàn ông tên Định tại khu vực phường Tân Quý, Quận 7; thỏa

thuận 01 viên thuốc lắc giá 200.000 đồng, 01 gói ma túy nhỏ dạng khay là 500.000 đồng, T đã mua 30 viên thuốc lắc, 10 gói ma túy hết 11.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đem về cất giấu ở phòng trọ của mình. Khoảng 21 giờ cùng ngày chị Phương A gọi điện để hỏi mua 05 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy, T đồng ý và bán với giá là 300.000 đồng/viên thuốc lắc, 900.000 đồng/gói ma túy, tổng cộng là 2.400.000 đồng, địa điểm bán là trước công quán Karaoke T, xã P.

Tương tự như trên, vào khoảng 21 giờ ngày 04/10/2020 và khoảng 22 giờ ngày 05/10/2020, T đã bán cho Phương A 02 lần, mỗi lần 04 viên thuốc lắc và 01 viên ma túy dạng khay được 4.200.000 đồng.

Ngày 06/10/2020, Cơ quan công an huyện Nhơn Trạch kiểm tra hành chính phòng trọ của T và T đã tự nguyện giao nộp số ma túy còn lại là 17 viên thuốc lắc và 07 gói ma túy dạng khay. Bị cáo xác định kết luận giám định chất ma túy đã thu giữ của bị cáo như Bản cáo trạng nêu là đúng, không thắc mắc gì.

Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang Biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật bị tạm giữ, Biên bản đối chất giữa T với Phương A (bút lục 15-19, 55, 56), Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Hoàng T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Việc Trương có hành vi bán ma túy cho Phương A vào các ngày 03, 04, 05 tháng 10 năm 2020, đây là tình tiết phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Theo hướng dẫn tại Nghị định số 18/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng các chất ma túy ....của một số Điều Bộ luật Hình sự năm 2015; Như vậy, tổng khối lượng các chất ma túy do Trương mua bán túy theo kết luận giám định là 6.0560gam, loại: Methamphetamine, MDMA và Ketamine là dưới mức tối thiểu quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự và 2.7333gam, loại: Ketamine là dưới mức tối thiểu quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự nhưng tổng tỷ lệ phần trăm (%) của các chất ma túy này dưới 100% nên hành vi của Trương đã thỏa mãn quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố bị cáo với tình tiết định khung tăng nặng theo điểm b, p khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy; là nguyên nhân làm lan tràn tệ nạn xã hội, nghiện ma túy; gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, ảnh hưởng đến cuộc sống, kinh tế và sự

phát triển bình thường của gia đình người nghiện; là một phần nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật tài sản, thậm chí giết người chỉ để thỏa mãn cơn nghiện.v.v.... Bị cáo là công dân đã trưởng thành, có sức khỏe, việc làm ổn định nhưng bị cáo không lo tu chí làm ăn để sống có ích cho gia đình và xã hội; bị cáo nhận thức rõ việc mua ma túy để sử dụng và bán lại cho người khác là trái pháp luật nhưng vì nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân, thu lợi bất chính nên bị cáo đã hành động phạm tội. Vì vậy, mức hình phạt áp dụng phải nghiêm và cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài mới tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội đã gây ra; đồng thời có tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và đạt được mục đích phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử đã xem xét cho bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu hồng và sim số 0337.49611 do bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 8.1385gam, đây là vật do Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

- Số tiền bán ma túy cho Phương A là 6.600.000 (sáu triệu, sáu trăm ngàn) đồng, đây là tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo phải nộp lại để sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 381360232 mang tên Bùi Hoàng T và 01 vòng tay bằng kim loại màu vàng, có gắn đá màu đỏ được cất giữ trong Phong bì được niêm phong có chữ ký của Bùi Hoàng T và dấu của một tròn màu đỏ của Công an xã V, huyện N, đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên tuyên trả lại cho bị cáo.

[6] Về người đàn ông tên Định có hành vi bán ma túy cho Trương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch tiếp tục xác minh xử lý sau.

[7] Về chị Hà Phương A có hành vi sử dụng và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

Vào các ngày 03, 04, 05 tháng 10 năm 2020, Chị Phương A đã chủ động điện thoại để mua ma túy của bị cáo là 13 viên thuốc lắc và 03 gói ma túy dạng khay, giá mua là 300.000 đồng/viên thuốc lắc và 900.000 đồng/gói ma túy, tổng



cộng số tiền đã mua là 6.600.000 đồng. Tại cơ quan điều tra, Chị đã khai vì buồn chuyện gia đình nên mua ma túy để sử dụng cho bản thân và cùng với khách đến hát karaoke, số tiền mua ma túy là của Chị làm được tại quán và khách đến hát cho Chị (bút lục số 76-79).

Ngày 18/3/2011, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã trả hồ sơ cho Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch để điều tra bổ sung những vấn đề sau đây: Khởi tố vụ án và khởi tố bị can để điều tra về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đối với chị Hà Phương A, sinh năm 1993 (người làm chứng trong vụ án).

Quá trình điều tra bổ sung không đủ có căn cứ chứng minh Hà Phương A có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không có dấu hiệu phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, ngày 07/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch có Văn bản số: 120/CV.VKS-NT giữ nguyên quyết định truy tố và Bản cáo trạng.

Tại phiên tòa, Chị Phương A thừa nhận có mua ma túy của T là đúng nhưng chỉ sử dụng cho bản thân mỗi ngày một phần, phần còn lại thì vứt bỏ và tiền mua ma túy mỗi ngày là của Chị, không phải do khách đến hát karaoke cho, khi cơ quan điều tra mời Chị lên làm việc không thu giữ của Chị bất cứ gì, chỉ lấy lời khai rồi cho về. Trong hồ sơ vụ án thể hiện, khi bắt giữ bị cáo (lúc 14 giờ 30 ngày 06/10/2020) và từ lời khai của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch tiến hành làm việc với chị Hà Phương A vào lúc 17 giờ ngày 06/10/2020 (bút lục 74, 75) nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành các biện pháp điều tra khác, như: khám người, nơi ở và nơi làm việc của chị Phương A để thu giữ vật chứng (ma túy) nếu có, lấy lời khai các khách đến hát karaoke tại quán T vào các đêm 03, 04, 05 tháng 10 năm 2020 như lời khai của chị Phương A..... Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đối với chị Hà Phương A theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Về việc chị Phương A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, vào ngày 13/10/2020, Công an huyện Nhơn Trạch đã ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng đối với Hà Phương A (bút lục số 80, 81).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát đã tiến hành các thủ tục tố tụng và thu thập chứng cứ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; đảm bảo quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị cáo và người làm chứng không ai có khiếu nại, tố cáo về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[10] Về quan điểm truy tố, tội danh và điều luật áp dụng và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hoàng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.  
Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 46 và khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, 136, 260, 268, 269, 326, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt Bùi Hoàng T 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 06/10/2020.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu hồng có gắn sim số 0337.49611.

- Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 8.1385 gam được niêm phong số 2359/KLGD-PC09, ngày 13/10/2020 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Nai.

- Buộc bị cáo phải nộp 6.600.000 (sáu triệu, sáu trăm ngàn) đồng tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân số 381360232 mang tên Bùi Hoàng T và 01 vòng tay bằng kim loại màu vàng, có gắn đá màu đỏ được cất giữ trong Phong bì được niêm phong có chữ ký của Bùi Hoàng T và dấu của một tròn màu đỏ của Công an xã V, huyện N.

Vật chứng và tài sản nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/02/2021.

2. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TANDT.Đồng Nai (1);
- VKSNDT.Đồng Nai (1);
- VKSNDH.Nhơn Trạch (1);
- Chi cục THADS H.Nhơn Trạch (1);
- Bị cáo (1);
- Nhà Tạm giữ CAHNTr (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- HS Thi hành án hình sự (2);
- Lưu hồ sơ, Tòa án (2).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Tấn Mỹ**